

Số: 935/SKHCN-VP

Đồng Nai, ngày 25 tháng 6 năm 2018

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THEO CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH
MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH CÔNG VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018
(theo Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh)

I. PHÒNG KINH TẾ/ KINH TẾ HẠ TẦNG CÁC HUYỆN:

STT	Địa phương	Những nội dung thực hiện tốt	Những nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá, xếp loại (A ⁺ , A, B, C)	Lý do đánh giá mức A ⁺	Bảng chứng
1	Phòng Kinh tế TP.Biên Hòa	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Đã kiện toàn hội đồng KH&CN TP.Biên Hòa. - Thông qua danh mục đề tài/dự án năm 2018 - Triển khai và quản lý 05 dự án KH&CN - Quản lý 06 Điểm TT KH&CN - Hướng dẫn thực hiện tiêu chí 8.2 và tiêu chí 10.6 ngành KH&CN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao. - Quản lý 18 trạm cân đối chứng - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Triển khai thông báo đăng ký nhu cầu, nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đề xuất năm 2019 - Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ	- Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019.	A ⁺	Thực hiện tốt các nội dung về hoạt động KH&CN cấp huyện	- Số 174/QĐ-UBND ngày 09/01/2018. - Số 2091/QĐ-UBND ngày 02/5/2018 - Quyết định về việc phê duyệt triển khai dự án số 2504/QĐ-UBND Ngày 25/5/2018 - Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí số 82/QĐ-UBND Ngày 08/1/2018 - Quyết định về việc phê duyệt danh mục dự án số 2091/QĐ-UBND ngày 02/5/2018 - QĐ phê duyệt kinh phí và cho phép triển khai số 1508/QĐ-UBND

						ngày 20/3/2018. - Hướng dẫn thực hiện số 317/PKT ngày 01/6/2018. - Báo cáo tình hình hoạt động trạm cân Số 31/BC-PKT ngày 22/3/2018 và Số 67/BC-PKT ngày 06/6/2018. - Báo cáo số 07/TB-PKT ngày 01/6/2017 - Báo cáo số 03/BC-PKT ngày 05/01/2018 - Báo cáo số 13/BC-PKT ngày 02/02/2018 - Báo cáo số 20/BC-PKT ngày 06/3/2018 - Báo cáo số 35/BC-PKT ngày 05/4/2018 - Báo cáo số 50/BC-PKT ngày 03/5/2018 - Báo cáo số 55/BC-PKT ngày 21/5/2018 - Báo cáo số 56/BC-PKT ngày 21/5/2018
2	Phòng Kinh tế TX. Long Khánh	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở. - Góp ý các văn bản dự thảo về KHCN. - Phối hợp với đơn vị chủ trì nghiên cứu đề tài “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Long Khánh cho sản phẩm nấm mèo” - Triển khai và quản lý 04 đề tài, dự án KH&CN	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Công tác triển khai, thanh quyết toán các đề tài, dự án còn chậm.	A		

		- Quản lý 15 Điểm TT KH&CN - Quản lý 8 trạm cân đối chứng - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Xây dựng kế hoạch hoạt động KH&CN và dự toán NS năm 2019. - Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ				
3	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Cửu	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Thông qua danh mục đề tài/dự án năm 2018 - Đã kiện toàn hội đồng KH&CN huyện Vĩnh Cửu - Triển khai và quản lý 4 đề tài/dự án KH&CN - Quản lý tốt 12 điểm thông tin KH&CN - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Quản lý tốt 8 trạm cân đối chứng	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019.	A		
4	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Thống Nhất	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở. - Góp ý các văn bản dự thảo về KHCN - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Triển khai và quản lý 4 dự án KH&CN - Quản lý 10 Điểm Thông tin KH&CN. - Quản lý 12 trạm cân đối chứng. - Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ.	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019. - Công tác triển khai, thanh quyết toán các đề tài, dự án còn chậm.	A		

5	Phòng Kinh tế huyện Trảng Bom	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Phối hợp với phòng quản lý chuyên ngành tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa sản phẩm nông nghiệp. - Góp ý các văn bản dự thảo về KHCN - Triển khai và quản lý 4 dự án KH&CN - Quản lý 17 Điểm TT KH&CN - Quản lý 12 trạm cân đối chứng - Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019. - Công tác triển khai, thanh quyết toán các đề tài, dự án còn chậm.	A		
6	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Định Quán	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở. - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Triển khai và quản lý 2 dự án KH&CN - Quản lý 12 trạm cân đối chứng	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019. - Công tác triển khai, thanh quyết toán các đề tài, dự án còn chậm.	A ⁻		
7	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Phú	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Phối hợp với phòng quản lý chuyên ngành tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa sản phẩm nông nghiệp.	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019.	A		

		- Góp ý các văn bản dự thảo về KHCN - Triển khai 04 dự án KH&CN - Quản lý 17 Điểm TT KH&CN - Quản lý 7 trạm cân đối chứng	- Công tác triển khai, thanh quyết toán các đề tài, dự án còn chậm.			
8	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Xuân Lộc	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Triển khai và quản lý 01 dự án KH&CN - Quản lý 14 Điểm TT KH&CN - Quản lý 12 trạm cân đối chứng	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019. - Công tác triển khai, thanh quyết toán các đề tài, dự án còn chậm.	A ⁻		
9	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Cẩm Mỹ	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Triển khai và quản lý 2 đề tài/dự án KH&CN - Quản lý tốt 13 điểm thông tin KH&CN - Quản lý tốt 7 trạm cân đối chứng - Phối hợp tổ chức Hội nghị triển khai các chương trình Hội thi năm 2018	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019. - Công tác triển khai, thanh quyết toán các đề tài, dự án chậm.	A		
10	Phòng Kinh tế huyện Long Thành	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế	A		

		- Triển khai các chương trình Hội thi năm 2018 - Triển khai và quản lý 02 dự án KH&CN. - Quản lý 14 Điểm TT KH&CN. - Hướng dẫn các xã thực hiện Tiêu chí KH&CN thực hiện Bộ Tiêu chí Nông thôn mới nâng cao - Triển khai đăng ký nhãn hiệu hàng hóa trên địa bàn - Quản lý 12 trạm cân đối chứng	hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019.			
11	Phòng Kinh tế huyện Nhon Trach	- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn thuộc Sở - Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán NSNN về KH&CN năm 2018 - Triển khai và quản lý 01 dự án KH&CN - Quản lý 12 điểm thông tin KH&CN trên địa bàn. - Quản lý 9 trạm cân đối chứng	- Thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ - Chưa gửi Báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019.	A		

II. CÁC SỞ, BAN, NGÀNH:

STT	Đơn vị	Những nội dung thực hiện tốt	Những nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá, xếp loại (A ⁺ , A, B, C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
1	Văn phòng UBND tỉnh	- Kịp thời xử lý, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt, ban hành Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí khoa học và công nghệ năm 2017 và kế hoạch sử dụng kinh phí khoa học và công nghệ năm 2018 trên địa bàn tỉnh theo chỉ tiêu giao để gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.	Chưa kịp thời trình phê duyệt Quyết định công nhận kết quả thực hiện 02 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (Tờ trình số 63/TTr-SKH&CN ngày 07/11/2017;	A	

		- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	64/TTr-SKHCN ngày 07/11/2017)		
2	Thanh tra tỉnh	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị		A	
3	Sở Nội vụ	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
4	Sở Ngoại vụ	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị		A	
5	Sở Tư pháp	- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện 01 đề tài KH&CN cấp tỉnh (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước). (từ 03/2018-3/2020) - Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
6	Sở Tài nguyên Môi trường	- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện 01 đề tài KH&CN cấp tỉnh (Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật môi trường).(từ 03/2018-3/2020) - Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
7	Sở Tài chính	Phối hợp tốt kịp thời trong việc phân bổ và giao dự toán NSNN hoạt động KHCN Phối hợp tốt công tác thẩm tra báo cáo quyết toán NSNN toàn ngành KHCN Thẩm định dự toán và giải quyết kịp thời các đề nghị có liên quan đến hoạt động KHCN của ngành - Thực hiện duy trì hệ thống		A	

		QLCL tại đơn vị			
8	Sở Kế hoạch Đầu tư	Đặt hàng 02 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh triển khai năm 2018 - Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị		A	
9	Sở Xây dựng	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
10	Sở Công Thương	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
11	Sở Giao thông Vận tải	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
12	Sở Thông tin Truyền thông	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị		A	
13	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Tổng kết, nghiệm thu 01 đề tài KH&CN cấp tỉnh. (Nghiên cứu chuyển đổi diện tích nuôi trồng thủy sản không hiệu quả sang nuôi cá chẽm (<i>Lates calcarifer</i>) tại khu vực nước lợ Long Thành - Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai) - Đặt hàng 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh triển khai năm 2018		A+	

		- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị			
14	Sở Văn hóa TT-DL	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
15	Sở Giáo dục Đào tạo	- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện 01 đề tài KH&CN cấp tỉnh (Trường THPT Nguyễn Hữu Cánh). Đã tiếp nhận kết quả nghiên cứu của đề tài, phục vụ triển công tác ứng dụng, nhân rộng trên địa bàn tỉnh. - Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
16	Sở Lao động TB-XH	Phối hợp triển khai 01 đề tài NCKH cấp tỉnh “Nghiên cứu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý thông tin trẻ em trong gia đình và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt” - Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị		A	
17	Sở Y tế	- Chủ trì thực hiện triển khai 01 đề tài NCKH cấp tỉnh (từ 04/2018-04/2020) - Đặt hàng thực hiện 04 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh 2018. - Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	

18	Ban Dân tộc	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị		A	
19	Ban Quản lý các KCN	- Thực hiện duy trì hệ thống QLCL tại đơn vị	- Chưa gửi báo cáo xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2019	A	
20	Đài PTTH			A	
21	Khu Bảo tồn thiên nhiên	- Chủ trì thực hiện triển khai 01 đề tài NCKH cấp tỉnh (03/2018-3/2020) - Đề xuất đặt hàng thực hiện 03 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2018.		A	
22	Nhà Thiếu nhi			A	

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
 - Các đơn vị được đánh giá;
 - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
 - Lưu: VT, VP
- D:\VP007-danhgiacongvu2017\40b

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**